

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 366/2023/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 7 năm 2023. Về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Minh T, sinh năm 1993.

ĐKKHKTôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện tại: SN 42 đường A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Vi Công T1, sinh năm 1991.

ĐKKHKT: Tôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: S L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Mai Minh T, sinh năm 1993.

ĐKKHKTôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện tại: SN 42 đường A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Anh Vi Công T1, sinh năm 1991.

ĐKKHKT: Tôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: S L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Mai Minh T và anh Vi Công T1 có 01 con chung là cháu Vi Nhật P, sinh ngày 30/5/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Vi Nhật P cho chị M Minh Tâm trực tiếp nuôi dưỡng, anh Vi Công T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 08 năm 2023 cho đến khi cháu Vi Nhật P thành niên. Anh Vi Công T1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung : Chị Mai Minh T và anh Vi Công T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Mai Minh T và anh Vi C Truyền thống nhất thỏa thuận chị T chịu án phí Ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Mai Minh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/000 3199 ngày 12/7 /2023, chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Anh Vi Công T1 phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- UBND xã Liên Lợi, h Hậu Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nguyệt